

Miếu Năm Bà

Lê Ngọc Vân

Hồi đó ở quê Tấn Lộc chỉ gọi gọn là Miếu, có nơi làng khác gọi là Miếu, cùng là một nghĩa, từ Hán Việt là Miếu, nói trại ra thành Miếu, là vậy.

Lúc nhỏ, trường học của làng ở gần Miếu này, bọn học trò nhỏ ít đứa dám tới Miếu, sợ thần thánh linh thiêng quở phạt... Sau này lớn lên, tìm hiểu ra là Miếu thờ Năm Bà, Năm Bà nhưng không phải 5 người đàn bà, 5 Bà to lớn gì đó, mà là 5 Hành, là từ nghĩa Ngũ Hành, 5 thứ hoạt động, hành động phối hợp của nguyên thiên, là Mộc - Hỏa - Thổ - Kim - Thủy, là 5 loài vật chất sinh diệt của vạn vật: Cây - Lửa - Đất - Kim loại - Nước.

Ngũ Hành khi vận hành có tương khắc, tương sinh, tương thừa, tương vũ, ... là 5 yếu tố tiên thiên tạo hóa vũ trụ, vạn vật, sinh linh, vận hành sinh diệt... là mọi thứ của tự nhiên, thiên nhiên, môi trường, khí hậu, thời tiết... liên quan chặt chẽ đến sinh tồn, phát triển, diệt vong... của vạn vật, của con người. Đó là Mẹ thiên nhiên của muôn loài, của vạn vật. Mẹ là Mẫu mẹ, là Bà, là Thánh mẫu...

Trong y lý của Đông Y, có một ý lớn là "Nhân sinh tiểu vũ trụ", có nghĩa là đời sống của con người như là một vũ trụ nhỏ, sinh mệnh người vận hành theo Âm Dương, Ngũ Hành, vận dụng này để lý luận chẩn đoán, dùng thuốc, chữa bệnh cho hiệu quả.

Một trong những phương cách Người Việt xưa đã phát triển cộng đồng, làng xã là di dân, mở cõi, khai phá vùng đất mới để sinh sống, rồi tin tưởng, thờ phụng, cầu xin Bà Mẹ Thiên Nhiên phù hộ để được làm ăn, sinh sống an lành nơi sông núi, rừng biển mới đến. Từ đó, làng xóm hình thành, cộng đồng người dân lập nơi thờ cúng Mẹ Thiên Nhiên gọi là Miếu Ngũ Hành theo tiếng Hán Việt, gọi là Miếu Năm Bà theo tiếng thuần Việt.

Hàng năm, dân làng đều tổ chức cúng tế Xuân Thu nhị kỳ, vào giữa tháng 2 Âm lịch và giữa tháng 8 Âm lịch, lễ cúng chính là cúng Xuân, vào giữa tháng 2, cúng để cầu xin Mẹ thiên nhiên, đất đai sông núi mưa thuận gió hòa, phù hộ cho dân làng bình an, mùa màng tươi tốt, làm ăn tấn tới, sinh sôi phát triển... Làng nào dân thuần theo đạo Phật thì có dâng cúng hoa quả vào ngày Rằm, Mùng Một. Việc trông coi, cúng kính là trách nhiệm của cả làng, giao cho Ban Quản miếu tổ chức thực hiện mọi việc theo nề nếp từ xưa đến giờ.



Các ấp, làng xưa ở xứ Phan Rang đa số có Miếu Ngũ Hành, do nguồn gốc di dân vào Nam mà ra, Miếu Hà Thanh, Miếu Tân Hội, Miếu Xóm Chiếu, Miếu Mỹ Hương, ... từ phố Dinh đến các làng quê xa xôi, hẻo lánh, hầu như đều có. Có ấp, làng chỉ có Miếu Ngũ Hành, không có đình, chùa, hoặc là chùa được xây dựng sau này. Có một thời gian người ta lấy đình, miếu làm nơi cất chứa, hội họp của các tập thể, thậm chí giỡ bỏ, thất tán các thứ thờ phụng, xuống cấp, tanh bành, không ai coi ngó, cúng kính... Giờ thì khác lại, các đình, miếu, chùa, đền... được phục dựng, trùng tu, xây cất mới, được trang trí, trang hoàng, tô điểm, đắp hình, dựng tượng, nghi lễ, nghi thức, màu sắc, đèn hoa... rất là nổi bật, quy mô, khác thời cổ điển, uy nghiêm to lớn rất nhiều.

Hàng năm, vào các dịp cúng tế, việc chuẩn bị cúng kỵ, tế lễ, hành lễ ở các đình, miếu, chùa... rất là công kỹ, nhiều việc, rồi mời dân làng, các cấp, các hội, khách gần khách xa đến dự nghi lễ, làm lễ tưởng nhớ, cung kính thánh thần, tiền hiền, rồi cùng dự bữa cơm thân mật, ngày càng thêm nhiều chi phí, có nhiều người đến chung vui.

Việc cúng lễ là dịp cho dân làng, người mới đến cư ngụ sau này, người dân đi xa, họ hàng gồng gánh, người chức việc, người quen biết, khách mời... gặp gỡ nhau, cùng lo việc nọ kia, rồi vui vẻ ôn lại chuyện xưa nay của làng xóm, tiếng cười nói rần rần, rộn ràng trong suốt bữa liên hoan. Cúng lễ cũng là dịp để mọi người gắn kết mối quen biết, thân tình, làm cho làng xóm, cộng đồng thuận lợi hơn để cùng nhau chung tay làm việc hay, việc tốt cho quê hương, làng xóm.